Ký bởi: CÔNG BÁO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Ngày ký: 2026-11-04 08:05:15 +07:00

BAN CHỈ ĐẠO RÀ SOÁT, HOÀN THIỆN HỆ THỐNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM GẮN VỚI XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ VÀ QUẢN LÝ BIÊN CHẾ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA CHÍNH PHỦ

Số: 165/QĐ-BCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ và quản lý biên chế thuộc phạm vi quản lý của Chính phủ

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO VỀ RÀ SOÁT, HOÀN THIỆN HỆ THỐNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM GẮN VỚI XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ VÀ QUẢN LÝ BIÊN CHẾ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 2005/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ và quản lý biên chế thuộc phạm vi quản lý của Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ và quản lý biên chế thuộc phạm vi quản lý của Chính phủ (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Phạm Thị Thanh Trà

BAN CHỈ ĐẠO RÀ SOÁT, HOÀN THIỆN HỆ THỐNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM GẮN VỚI XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ VÀ QUẢN LÝ BIÊN CHẾ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ và quản lý biên chế thuộc phạm vi quản lý của Chính phủ

(Kèm theo Quyết định số 165/QĐ-BCĐ ngày 23 tháng 10 năm 2026 của Trưởng Ban Chỉ đạo)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, trách nhiệm và quan hệ phối hợp công tác của Ban Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ và quản lý biên chế thuộc phạm vi quản lý của Chính phủ (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với thành viên Ban Chỉ đạo, các cơ quan, tổ chức giúp việc và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 2005/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ và quản lý biên chế thuộc phạm vi quản lý của Chính phủ (Quyết định số 2005/QĐ-TTg).

Chương II
NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, THÔNG TIN, BÁO CÁO, CƠ CHẾ PHỐI HỢP

Điều 3. Nguyên tắc làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo tổ chức và hoạt động theo quy định tại Quyết định số 2005/QĐ-TTg và Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự lãnh đạo, điều hành tập trung, thống nhất của Trưởng Ban Chỉ đạo; đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và từng thành viên Ban Chỉ đạo.

3. Các vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo được tập thể thảo luận; Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, kết luận và chỉ đạo thực hiện; Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giải quyết công việc theo phân công hoặc uỷ quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo.

4. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo; tổ chức thực hiện, kịp thời báo cáo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo quy định tại Quy chế này; tuân thủ các quy định về tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành và quy chế này.

5. Ý kiến của thành viên Ban Chỉ đạo là ý kiến chính thức của cơ quan, tổ chức nơi thành viên công tác.

Điều 4. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ làm việc quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 2005/QĐ-TTg.

2. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm xây dựng chương trình kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để tổ chức thực hiện.

3. Ban Chỉ đạo tổ chức các phiên họp định kỳ, đột xuất khi cần. Các phiên họp do Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì (khi được Trưởng ban phân công, uỷ quyền). Thành phần tham dự họp đột xuất do Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo (khi được Trưởng ban phân công, uỷ quyền) quyết định.

Điều 5. Chế độ báo cáo

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo Ban Chỉ đạo về tình hình triển khai các nhiệm vụ được phân công hoặc báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc chủ động báo cáo những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Báo cáo của các thành viên Ban Chỉ đạo gửi Ban Chỉ đạo, đồng thời gửi Cơ quan thường trực để theo dõi, tổng hợp chung.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo bằng một trong các hình thức: báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo thông qua các phiên họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

3. Bộ Nội vụ - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu.

Điều 6. Quan hệ phối hợp công tác

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo phối hợp thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ, cơ quan công tác; bảo đảm chủ động, kịp thời, chặt chẽ, không chồng chéo. Trường hợp còn có ý kiến khác nhau, chủ động trao đổi hoặc báo cáo rõ quan điểm, căn cứ, phương án để Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

2. Cơ quan Thường trực, cơ quan giúp việc có trách nhiệm cung cấp thông tin, tổng hợp ý kiến, chuẩn bị nội dung và phục vụ hoạt động phối hợp của Ban Chỉ đạo.

3. Đối với những vấn đề cần giải quyết ngay nhưng Ban Chỉ đạo chưa tổ chức họp được thì Cơ quan Thường trực lấy ý kiến bằng văn bản của các Uỷ viên Ban Chỉ đạo và báo cáo, xin ý kiến quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Chương III
TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 7. Trách nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động. Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện nhiệm vụ được giao của Ban Chỉ đạo.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thống nhất, toàn diện việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo; điều hành, phân công nhiệm vụ cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo; chỉ đạo sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo.

3. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo; phân công, uỷ quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Uỷ viên Ban Chỉ đạo giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo khi cần thiết.

4. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo; chỉ đạo xử lý các vấn đề liên ngành và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

5. Thực hiện nhiệm vụ khác do Thủ tướng Chính phủ giao.

Điều 8. Trách nhiệm của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo (Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được phân công; điều phối hoạt động và xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo.

2. Chỉ đạo xây dựng các kế hoạch và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt; xây dựng Quy chế và tổ chức hoạt động của Ban Chỉ đạo.

3. Quyết định thành lập, phân công nhiệm vụ từng thành viên Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

4. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì phiên họp, xử lý các công việc của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công, uỷ quyền.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 9. Trách nhiệm của các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Trách nhiệm chung

a) Chỉ đạo việc rà soát các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, cơ quan công tác và các đơn vị bên trong làm cơ sở phân rã nhiệm vụ, xác định khối lượng công việc được giao.

b) Chỉ đạo việc rà soát, hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm, xác định nhu cầu nhân lực, đề xuất phương án biên chế giai đoạn 2027 - 2031 tại bộ, cơ quan công tác theo Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

c) Tham gia xây dựng hoặc góp ý kế hoạch, báo cáo do Cơ quan thường trực soạn thảo; được cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo và có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

d) Chủ động hướng dẫn, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện thuộc phạm vi bộ, ngành, lĩnh vực phụ trách.

đ) Sử dụng bộ máy, cơ sở vật chất, con dấu của cơ quan mình trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ được phân công.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ được phân công.

g) Tham gia đầy đủ, thường xuyên, liên tục các phiên họp và thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, kết quả rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan mình. Trong suốt quá trình hoạt động của Ban Chỉ đạo, thành viên được cử tham gia phải trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm tính ổn định, liên tục và xuyên suốt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện; không cử người tham dự thay tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo hoặc thực hiện thay trách nhiệm của mình. Không thay đổi thành viên đã được cử tham gia Ban Chỉ đạo trong quá trình hoạt động, trừ trường hợp có quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Trách nhiệm cụ thể của Ủy viên Ban Chỉ đạo là Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ

Ngoài các trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều này, Ủy viên Ban Chỉ đạo là Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ có trách nhiệm:

a) Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, chỉ đạo và nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

b) Chỉ đạo chuẩn bị chương trình làm việc và các điều kiện hậu cần khác để phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; phối hợp với Cơ quan Thường trực, cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo trong đôn đốc, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; kịp thời báo cáo, đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo đối với những vấn đề phát sinh.

3. Trách nhiệm cụ thể của Uỷ viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Công an

Ngoài các trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều này, Ủy viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Công an có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, đôn đốc việc xây dựng chuyên đề của Bộ Công an theo phân công của Ban Chỉ đạo.

b) Chỉ đạo công tác phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành liên quan trong việc hoàn thành dữ liệu về vị trí việc làm.

4. Trách nhiệm cụ thể của Uỷ viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Ngoài các trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều này, Uỷ viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc việc xây dựng chuyên đề của Bộ Khoa học và Công nghệ theo phân công của Ban Chỉ đạo.

5. Trách nhiệm của Uỷ viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Tư pháp

Ngoài các trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều này, Uỷ viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Tư pháp có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc việc xây dựng chuyên đề của Bộ Tư pháp theo phân công của Ban Chỉ đạo.

6. Trách nhiệm của Uỷ viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Tài chính

Ngoài các trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều này, Uỷ viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Tài chính có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc việc xây dựng chuyên đề của Bộ Tài chính theo phân công của Ban Chỉ đạo.

7. Trách nhiệm của Uỷ viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Nội vụ

Ngoài các trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều này, Ủy viên Ban Chỉ đạo là Thứ trưởng Bộ Nội vụ có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, đôn đốc việc xây dựng chuyên đề của Bộ Nội vụ theo phân công của Ban Chỉ đạo.

b) Trực tiếp điều hành và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về việc xử lý công việc thường xuyên của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo; phối hợp chặt chẽ với Ban Tổ chức Trung ương trong triển khai thực hiện việc rà soát, hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm, xác định nhu cầu nhân lực và đề xuất phương án biên chế giai đoạn 2027 - 2031 thuộc phạm vi quản lý của Chính phủ.

Điều 10. Trách nhiệm của Cơ quan thường trực và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Giúp Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối, xử lý, giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá tình thực hiện nhiệm vụ.

b) Xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo; tổng hợp xây dựng và triển khai Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo sau khi được phê duyệt.

c) Tham mưu Ban Chỉ đạo thành lập Tổ giúp việc; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện dự thảo thông báo kết luận tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo.

d) Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện của các thành viên Ban Chỉ đạo.

đ) Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

2. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo do Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định thành lập, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, có trách nhiệm:

a) Chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

b) Giúp Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo tổng hợp các biểu mẫu và các nội dung liên quan khác trong khối cơ quan hành chính nhà nước và đề xuất phương án biên chế giai đoạn 2027 - 2031 thuộc phạm vi quản lý của Chính phủ theo Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

c) Kịp thời nắm bắt và chủ động tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo các nội dung liên quan về việc hướng dẫn bộ, ngành, địa phương tổ chức triển khai việc rà soát, hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm thống nhất theo Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Bộ Nội vụ (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo) có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, các cơ quan, tổ chức gửi ý kiến về Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.